

Chương trình huấn luyện khuyến nông
cho dự án Hỗ trợ quản lý tài nguyên nước tại Tỉnh Daklak

**Phương pháp tập huấn
cho cán bộ khuyến nông làm
công tác huấn luyện**

(Training for trainer)

TS. Phạm Văn Hiền

Daklak 10 - 2000

MỤC TIÊU CHUNG

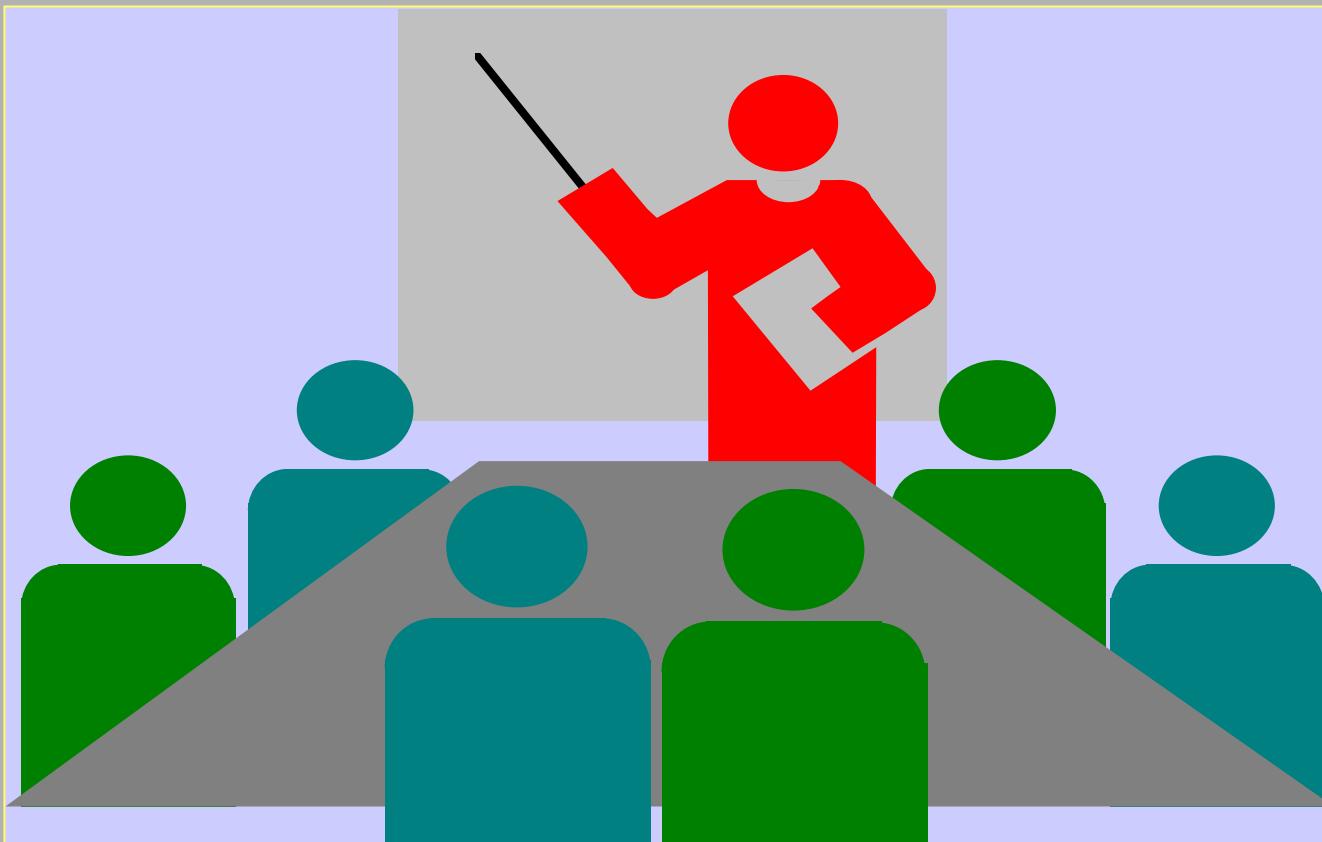
- Nâng cao năng lực làm việc cho các khuyến nông viên trong các chương trình khuyến nông trên quan điểm tiếp cận “Hệ thống từ dưới”.
- Phát huy tốt nhất nguồn lực tại chỗ, đảm bảo sự tham gia tối ưu của nông dân trong các chương trình phát triển nông thôn;
- Nâng cao kỹ năng huấn luyện cho các khuyến nông viên

MỤC TIÊU CỤ THỂ

- Cung cấp một số *kiến thức và thực hành* về tập huấn cho nông dân; đặc điểm *tâm lý của người đi học*, là người dân tộc thiểu số; kiến thức về những nguyên tắc của quá trình dạy và học.
- Cung cấp một số *phương pháp huấn luyện nông dân*
- Cung cấp phương pháp xây dựng và thiết kế một *chương trình huấn luyện với sự tham gia* của nông dân
- Xác định *nhu cầu huấn luyện* của nông dân và lựa chọn đúng các công cụ, thiết bị cần thiết và phương pháp phù hợp cho công tác huấn luyện.
- Nắm được phương pháp *theo dõi, đánh giá và hoàn thiện* một chương trình huấn luyện.

PHƯƠNG PHÁP

Rao giảng hoàn toàn ?



KHÄNG

PHƯƠNG PHÁP

Học với sự tham gia của quý bạn



NÊN NHƯ
VẬY





Học với sự tham gia là vậy đó !

NỘI DUNG

- Các nguyên tắc của quá trình dạy và học đối với nông dân
- Những trạng thái tâm lý của người học
- Xây dựng một chương trình huấn luyện nông dân
- Thiết kế bài giảng huấn luyện nông dân
- Các phương pháp huấn luyện nông dân
- Đánh giá và hoàn thiện một chương trình huấn luyện Khuynh nông
- Thực hành xác định nhu cầu huấn luyện và huấn luyện

KẾT QUẢ MONG ĐỢI

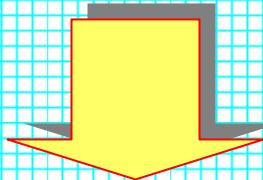
- ⌚ Tình cảm vui vẻ, thân thiện hơn trong đại gia đình Khuynh nông
- Hiểu các khái niệm về khuyến nông, nguyên tắc huấn luyện, đặc điểm tâm lý của người học, đặc biệt người dân tộc thiểu số.
- Nắm được các phương pháp huấn luyện truyền thống lẫn những phương pháp học với sự tham gia của nông dân.
- Hiểu về cách xây dựng một chương trình huấn luyện, cách thiết kế một bài giảng phù hợp cho từng đối tượng nông dân khác nhau.
- Xác định được nhu cầu đào tạo của nông dân và lựa chọn được các phương pháp huấn luyện hiệu quả nhất



Phương pháp
huấn luyện ND ?

- | | | |
|---|---------------|---|
| 👉 | Ai | ? |
| 👉 | Cái gì | ? |
| 👉 | Như thế nào ? | |
| 👉 | ở đâu | ? |
| 👉 | Khi nào | ? |
| 👉 | Để làm gì | ? |
| 👉 | ??? | ? |

1. KHUYẾN NÔNG VÀ HUẤN LUYỆN TRONG CÔNG TÁC KHUYẾN NÔNG



1.1, Khuyến nông là gì ?

**1.2, Những quan điểm của khuyến nông
và xu hướng của khuyến nông**

1. KHUYẾN NÔNG VÀ HUẤN LUYỆN TRONG CÔNG TÁC KHUYẾN NÔNG

1.1, **Khuyến nông là gì ?**

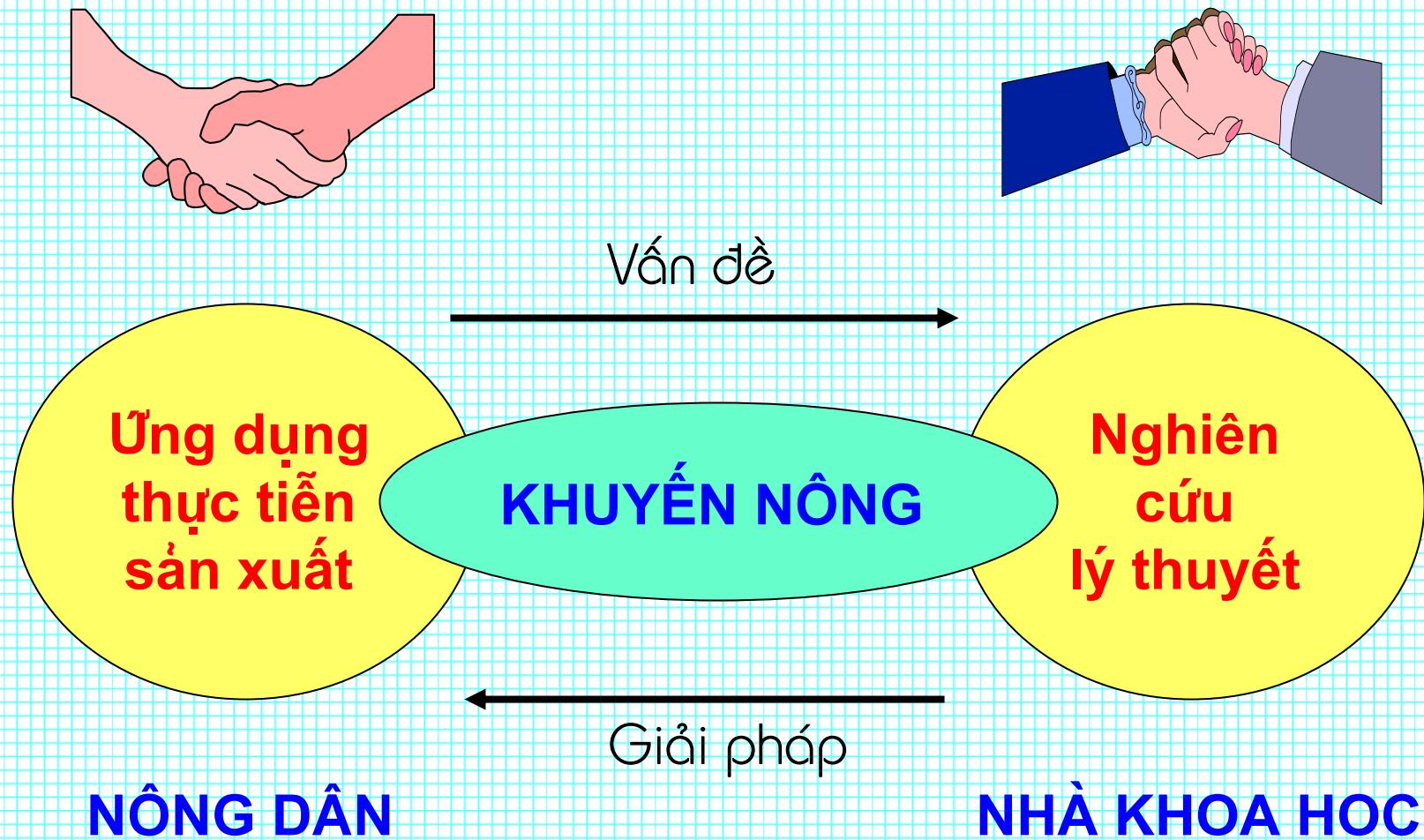
- Là **khuyến khích** phát triển nông nghiệp (Điển TViệt, 2000)
- Là một hệ thống giáo dục ngoài trường học, giúp nông dân **hiểu biết những phương pháp** canh tác và **kỹ thuật** cải tiến, tăng hiệu quả sản xuất và thu nhập, làm cho mức sống của họ tốt hơn và nâng cao trình độ xã hội và giáo dục của cuộc sống nông thôn (Maunder, 1973)
- Là cung cấp các thông tin có **chọn lọc** và các hỗ trợ cần thiết để giúp nông dân tự hình thành ý kiến và đưa ra **những quyết định đúng đắn** cho nông hộ mình.

1.2. Những quan điểm của khuyến nông và xu hướng của khuyến nông hiện nay

- Nông dân *phải học những kỹ thuật đúng* của k/nông
- Nông dân *phải học theo những công nghệ mới* do khuyến nông giới thiệu
- Khuyến nông hiểu điều kiện của nông dân và *thiết kế công việc cho nông dân*
- Khuyến nông làm những gì *nông dân cần* và họ chỉ ra.
- Khuyến nông *khích lệ nông dân* tự tìm ra giải pháp phát triển và *tự ra quyết định* cho sản xuất và đời sống của nông hộ mình.

Đây là quan điểm khuyến nông mang lại hiệu quả cao nhất do có với sự tham gia của nông dân

1.

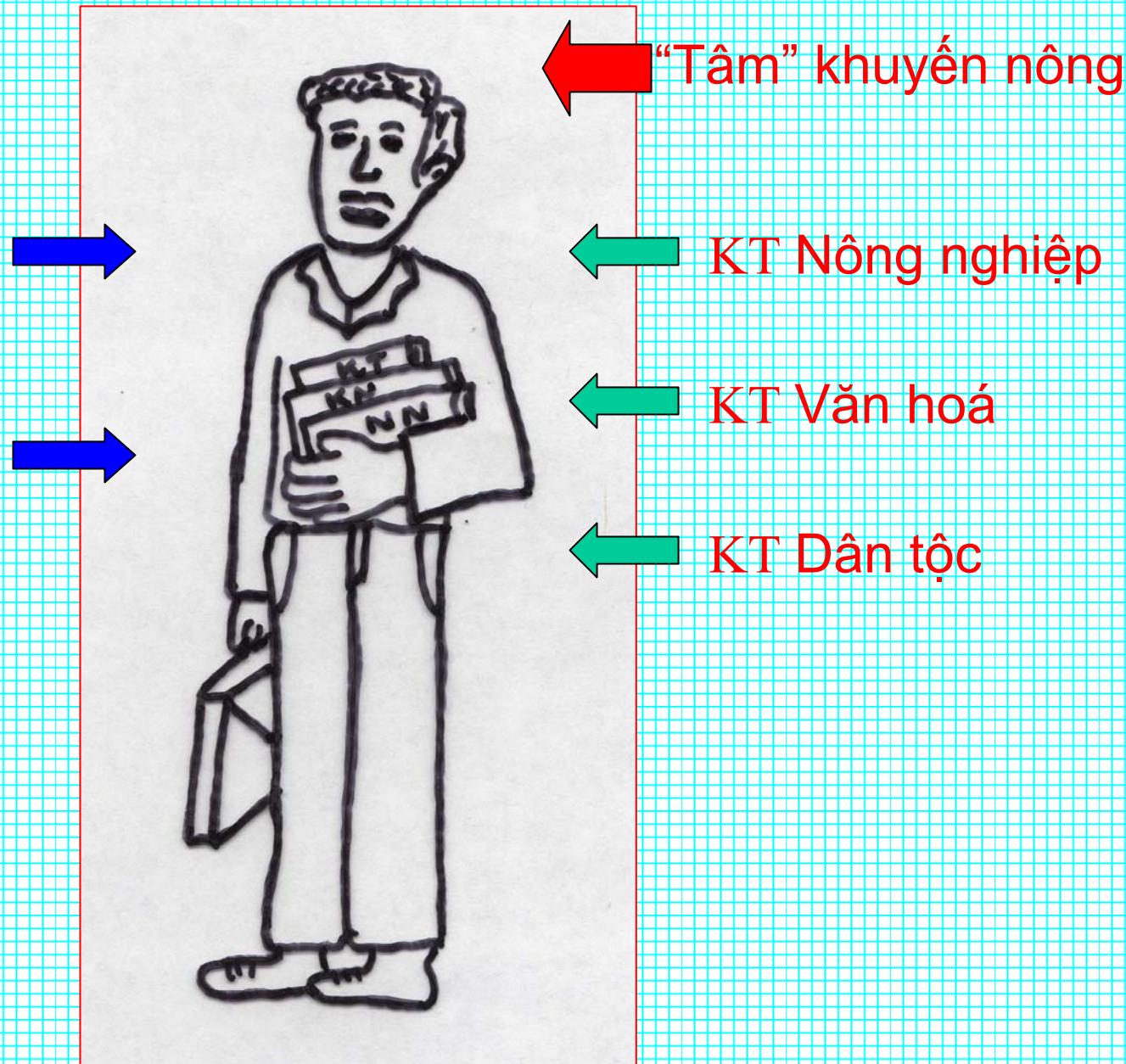


Khuyến nông rất giỏi - Câu hỏi cho nghiên cứu là gì ?

1.

Kỹ năng truyền
thông

Kỹ năng giao
tiếp, ứng xứ



Hình trang của khuyaün näng viän

1.3 SỰ CẦN THIẾT PHẢI HUẤN LUYỆN TRONG CÔNG TÁC KHUYẾN NÔNG

Công tác khuyến nông có những đầu việc nào ? 

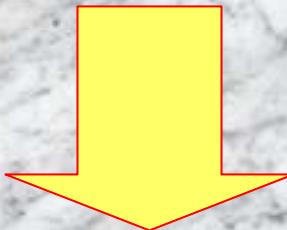
- *Trao đổi thông qua trò chuyện làm ăn*
- *Thảo luận nhóm về một chủ đề*
- *Huấn luyện kỹ thuật, kỹ năng*
- *Mô hình trình diễn*
- *Phối hợp với Nhà nghiên cứu kháo nghiệp mô hình mới*

1.

- *Đi tham quan học tập*
- *Chia sẻ kinh nghiệm của các nông dân sản xuất giỏi*
- *Hội thảo đầu bờ*
- *Hội chợ nông nghiệp*
- *Ba mô áp phích truyền thông*
- *Dịch vụ vật tư nông nghiệp*
- *Sách, báo, tài liệu bướm*

Trong đó *huấn luyện* là khâu càn thiêt nhằm cung cấp thông tin mới cho nông dân và giúp nông dân có thêm kiến thức để ra quyết định đúng đắn trong sản xuất và đời sống của họ.

2 NHỮNG NGUYÊN TẮC CỦA QUÁ TRÌNH HUẤN LUYỆN NÔNG DÂN



2.1, Huấn luyện là gì ?

2.2, Nguyên lý về huấn luyện nông dân

2.2.1 Thông tin và quá trình thông tin

2.2.2 Các hình thức cơ bản của quá trình thông tin

2.2.3 Quá trình dạy và học của nông dân

2.2.4 Các nguyên tắc của dạy và học với nông dân

2.1. Huấn luyện là gì ? YK

➤ Là giảng dạy và huấn luyện thực tập

(Tự điển Tiếng Việt, 2000)

➤ Là một quá trình động được thiết kế để giúp nông dân nâng cao kiến thức và trở nên có năng lực hơn trong việc ra quyết định và thực hiện một cách thành công các hoạt động kinh tế đời sống và sản xuất của nông hộ mình.

2.2, Nguyên lý về huấn luyện nông dân

2.2.1 Thông tin và quá trình thông tin

* *Thông tin:* (Game)



- Là truyền tin cho nhau để biết (TĐ Tiếng Việt, 2000)
- Là quá trình chuyển các số liệu, tin tức hay sự kiện từ nguồn phát đến người nhận trực tiếp và ngược lại, thông qua một hệ thống kênh thông tin.
- Nguồn phát • Thông tin • Kênh dẫn truyền • Người nhận

2.2.2 Các hình thức cơ bản của quá trình thông tin

@ Một chiều



@ Hai chiều



@ Ba chiều



2.2.3 Quá trình dạy và học đối với nông dân

Giảng dạy không chỉ đơn thuần là truyền đạt kiến thức. Giảng dạy còn là một nghệ thuật của sự khích lệ, định hướng và hướng dẫn trong quá trình học tập.

Huấn luyện nông dân là một quá trình khó được thiết kế để giúp nông dân nâng cao kiến thức và trở nên có năng lực hơn trong việc ra quyết định và thực hiện một cách thành công các hoạt động kinh tế đời sống và sản xuất của nông hộ mình.

EX:

Sự khác nhau giữa giảng dạy ở trường học và giảng dạy nông dân

Sự khác nhau	Giảng dạy ở trường học	Giảng dạy nông dân
---------------------	-------------------------------	---------------------------

Học viên Ng. trong độ tuổi đi học Nôngdân, ng/lớn

Mục đích Chuẩn bị cho cuộc sống Chocuộcsốnghiện tại

Sự tham gia Bắt buộc Tự nguyện

Hình thức Chính quy Không chính quy

Thuận lợi cho huấn luyện nông dân là *Sự tự nguyện*

Học tập là sự nỗ lực của mỗi cá nhân, không ai có thể làm cho người khác học khi người này không muốn học.

Vì sao nông dân đi học ?



- Mong muốn hiểu biết về các kiến thức, kinh nghiệm mới,
- Tò mò hay tìm hiểu sự phiêu lưu mạo hiểm vào một hoạt động mới
- Thích thú cái mới, ý tưởng mới, phương pháp mới để thực hiện các hoạt động
- Yêu muôn về tình cảm hay sự đáp ứng lại, tình bè bạn, tình cộng đồng, khuynh hướng xã hội, mối quan hệ với nhau
- Yêu muôn về công nhận của xã hội, địa vị, uy tín, thành tích,khen thưởng.
- An toàn về tâm lý, tinh thần nếu được đi học.

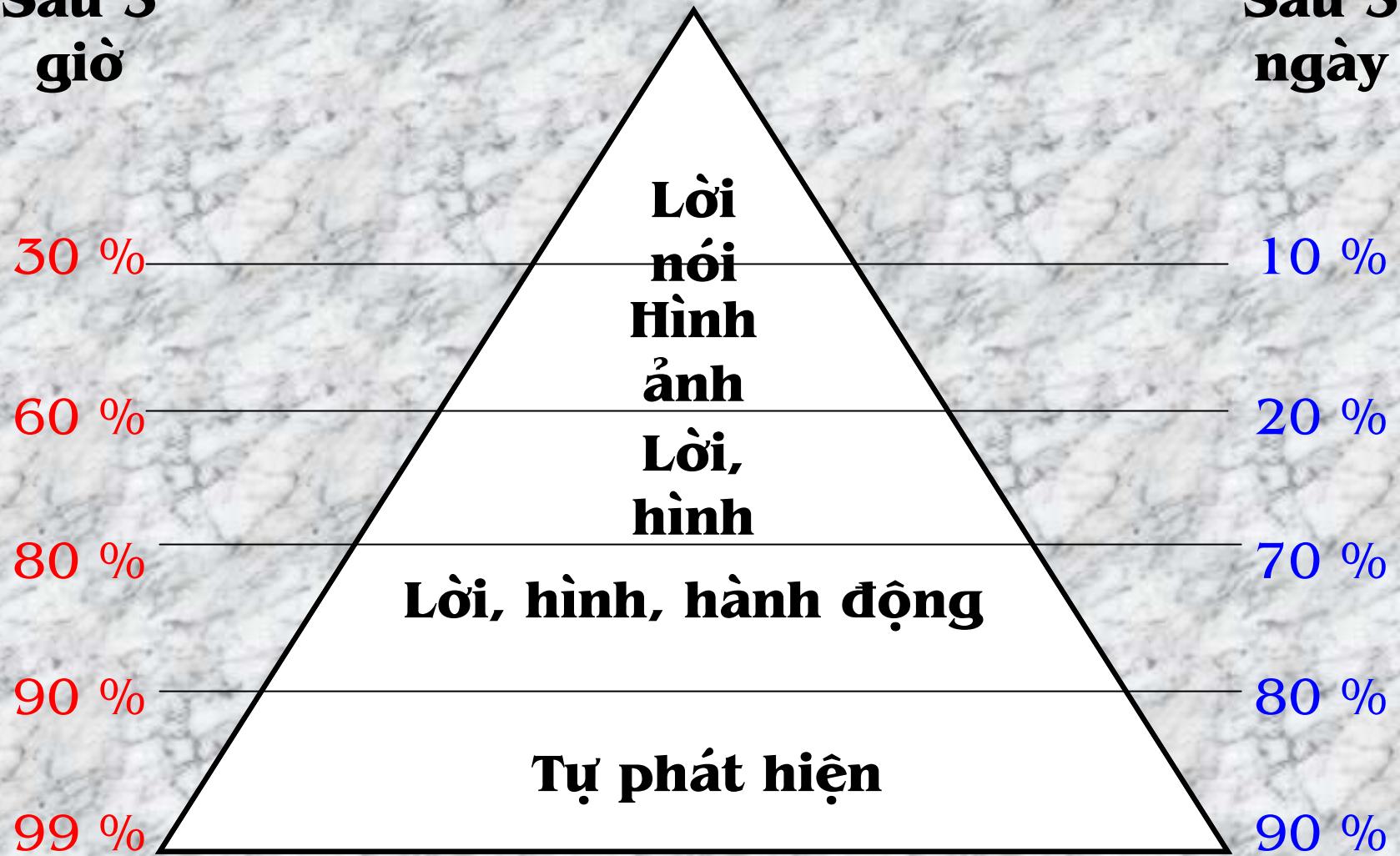
2.2.4 Nguyên tắc về huấn luyện đối với nông dân

- Đừng mất thì giờ dạy cho họ những gì mà họ đã hiểu biết rõ
- Muốn học có hiệu quả, phải có kế hoạch cụ thể
- Chương trình học phải đáp ứng những cần thiết & lợi ích cho họ.
- Phải có sự chủ động tham gia của nông dân
- Phải đem lại cho nông dân sự thoả mãn
- Nông dân là người lớn tuổi rất mong đợi sự thành công và sự khích lệ đúng lúc
- Môi trường học không cứng nhắc và quá nguyên tắc
- Các tài liệu học tập phải được chuẩn bị tốt

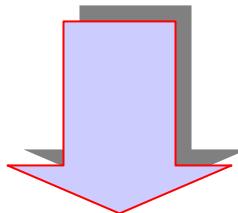
- Những ví dụ và tình huống thảo luận phải phù hợp thực tế
- Thông tin phải được lặp đi lặp lại, có thực hành liên tục và rèn luyện thường xuyên để chống lại sự quên lãng
- Lý thuyết và thực hành phải gắn chặt chẽ với nhau, diễn ra cùng lúc với nhau.
- Nội dung học tập phải sinh động, rõ ràng và đúng nhu cầu n/dân
- Người hướng dẫn phải có “tâm”, nhiệt tình trong công việc

Sau 3
giờ

Sau 3
ngày



3. CÁC TRẠNG THÁI TÂM LÝ CỦA NÔNG DÂN ĐI HỌC



- 3.1. Nông dân học tốt khi tâm lý như thế nào ?**
- 3.2. Tâm lý của người học là nông dân**
- 3.3. Tâm lý của người học là đồng bào dân tộc**
- 3.4. Thảo luận các trạng thái tâm lý của người đi học**

3.1. Nông dân học tốt khi tâm lý như thế nào ?

☺ **Nông dân học tốt khi họ mong muốn được học**

Nhiều nông dân ham muốn để học và lòng ham muốn điều này giúp họ học tập tốt, tiến bộ nhanh.

Một số nông dân nhút nhát và ý thức học tập mơ hồ:

Cần khơi dậy lòng ham muốn học tập của họ

☺ **Nông dân học tốt khi họ được thực hành**

Nông dân học từ những gì họ thực hành, thông qua hoạt động riêng của họ.

Sự đa dạng của các tình huống, phương pháp học tập sẽ làm tăng sự hiểu biết và hiệu quả của thực hành

☺ Nông dân học rất tốt khi họ có mục tiêu rõ ràng

Khi nông dân nhận thức rõ những gì họ cần phải học để thực hiện những gì họ muốn, họ sẽ học tập rất tốt.

☺ Nông dân học rất tốt khi họ thỏa mãn từ những gì
đã học được

Nghiên cứu về tâm lý cho thấy người lớn tìm kiếm sự thành công trong các việc làm và thường cố tránh những việc gây ra thất bại.

☺ Nông dân học tốt khi họ cố gắng để học

Cần khích lệ trong lúc học và bố trí thời gian học hợp lý. Có phương pháp dạy lôi cuốn họ tham gia và cố gắng trong huấn luyện

3.2. Tâm lý của người học là nông dân và điều lưu ý khi huấn luyện

☹ Nông dân thường là người lớn tuổi

Người lớn tuổi thường ngại học những điều cao siêu, những kiến thức khó

☹ Tính bảo thủ và dựa vào kinh nghiệm

Nông dân thường rất giàu kinh nghiệm nên thường bảo thủ và ít chịu học người huấn luyện ít tuổi

Cần tôn trọng và nghiên cứu kế thừa những *kiến thức bản địa*



Phản ứng chậm

- Từ một ý chính, giải thích, công cụ minh họa ý chính này
Trình bày từng bước theo trình tự hợp lý, dứt điểm từng ý
Tài liệu chia thành nhiều phần ngắn, liên hệ cái mới với cái cũ
Dùng các hình ảnh, biểu bảng liên hệ giữa bài giảng và minh họa các ý tưởng
Thường xuyên lặp lại các ý chính vào đầu và cuối tiết giảng



Nhìn kém chính xác

- Sử dụng ánh sáng đầy đủ, không để nồng dân đối mặt với nguồn sáng/Sắp xếp chỗ ngồi hợp lý / Dùng các thiết bị trợ giúp/ Phòng học, trang trí và hậu cảnh giản dị/ Bản đồ, biểu đồ, hình ảnh phái lớn/ Chữ viết, chữ in lớn, rõ ràng/ Dùng chữ hay câu đơn giản



Nghé kém chính xác

Dùng từ đơn giản, rõ ràng, đầy đủ ý nghĩa hơn là giải thích khó hiểu, *quan trọng hoá vấn đề* và dài dòng



Thích được người khác thuyết phục hơn là ra lệnh



Thích được khen thưởng



Học bằng cách thực hành 100 nghe không bằng một thấy



Học bằng những bài, mục cụ thể



Lưu ý ngoại cảnh :



Giờ giấc không quá căng thẳng



Chọn thời điểm huấn luyện thích hợp

3.3. Tâm lý của người học là đồng bào dân tộc thiểu số

✓ Mặc cảm vì nghèo đói

- ▶ Dân tộc thiểu số thường hay mặc cảm, tự ti về sự nghèo đói kèm cõi của mình
- ▶ Không nên chỉ trích việc nghèo đói của họ.
- ▶ Không nên có biểu hiện lời nói hay hành động coi thường, phai biệt hòa đồng với họ trong huấn luyện.

✓ Tự ti vì mù chữ hay học vấn thấp

- Dân tộc thường mù chữ hay ít học nên thường tự ti
- Sử dụng ngôn ngữ nói là chính
- Ngôn ngữ nói đơn giản dễ hiểu và nên dùng nhiều hình ảnh minh họa

✓ Bất đồng ngôn ngữ

- ▶ Dân tộc thiểu số thường bất đồng ngôn ngữ với ta nên ngoại học, ngoại tiếp xúc trao đổi lúc học
- ▶ Cần nói chậm, rõ ràng khi huấn luyện
 - ✓ Tâm lý của người có tín ngưỡng đa thần linh
- ▶ Tin tưởng vào nhiều thế lực vô hình, vào tự nhiên nên tránh những huấn luyện đụng chạm nhiều đến tín ngưỡng.
 - ✓ Thích hội hè vui chơi
- ▶ Do có nhiều lễ hội truyền thống nên tâm lý thích văn nghệ vui vẻ
- ▶ Thích uống rượu cần nên khuyến khích hợp lý
 - ✓ Bảo thủ những kiểu canh tác truyền thống
- ▶ Bảo thủ kiểu canh tác truyền thống/không nên chuyển đổi mới hoàn toàn mà thay đổi chậm từng bước.

Thảo luận nhóm:

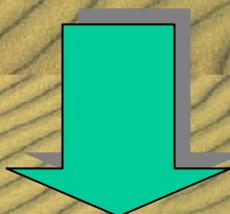
Từ lý thuyết và thực tế, anh chị hãy cho biết làm thế nào để huấn luyện nông dân đạt hiệu quả cao





Thảo luận nhóm

4. XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH HUẤN LUYỆN CHO NÔNG DÂN



- 4.1, Xác định nhu cầu cần huấn luyện**
- 4.2, Xác định mục tiêu, nội dung và phương pháp**
- 4.3, Công tác tổ chức và hậu cần**
- 4.4, Thảo luận nhóm xây dựng chương trình huấn luyện**

4.1, Xác định nhu cầu cần huấn luyện

☞ Phương pháp phỏng vấn nhóm nông dân:

Phỏng vấn là gì ?

Là hỏi ý kiến của nông dân và khuyến nông viên tổng hợp ý kiến lên bản hoặc giấy A0 để thảo luận.

Phỏng vấn giúp khuyến nông nắm được:

- *Nguyễn vọng của nông dân về việc nâng cao kiến thức, tay nghề, kỹ năng*
- *Trình độ nhận thức và hiểu biết của nông dân về các mối liên hệ giữa các khó khăn và hiện trạng tại địa phương.*
- *Khả năng tham gia của cộng đồng*

Khả năng cung cấp tài chính cho huấn luyện.

Xếp hạng thứ tự ưu tiên bằng cách cho điểm

Cách làm xếp hạng thứ tự ưu tiên

- ▶ Nhiều người tham gia để đảm bảo tính đại diện và chính xác nhu cầu huấn luyện của nông dân (khi cho điểm độc lập từng người)
- ▶ Chuẩn bị giấy, bút, hạt bắp, đậu, sỏi đá,...v.v...
- ▶ Nên tiến hành trên nền nhà, sân rộng, dưới gốc cây mát để nhiều người tham gia.
- ▶ Khuynh nông viên hướng dẫn cách làm cụ thể và đề nghị từng người xếp hạng nhu cầu đào tạo.
- ▶ Sau khi nông dân xếp hạng khuynh nông viên tổng hợp điểm và thông báo cho mọi người biết rõ
- ▶ Ghi nhận những thông tin phản hồi và lên kế hoạch huấn luyện

4.2, Xác định mục tiêu, nội dung và phương pháp

1. Mục tiêu huấn luyện:

Cần xác định rõ ràng mục tiêu cần huấn luyện, đối với nông dân mục tiêu huấn luyện không đòi hỏi cao, nên chú trọng vào mục tiêu thực hành để đạt được không nên nặng lý thuyết.

2. Phương pháp huấn luyện

Tuỳ thuộc vào kết quả đánh giá nhu cầu huấn luyện trước đây, nhóm đối tượng cần huấn luyện và lứa tuổi, giới tính mà chọn phương pháp thích hợp. Phương pháp huấn luyện nên đa dạng để đỡ nhảm chán, phương pháp huấn luyện chú trọng thực hành hơn là lý thuyết.

3. Nội dung huấn luyện

Nội dung huấn luyện là phần trọng tâm của chương trình huấn luyện, nội dung cần bám sát mục tiêu huấn luyện đã đặt ra. Do vậy mục tiêu rõ ràng sẽ dễ dàng cho việc soạn thảo nội dung.

4.3, Công tác tổ chức và hậu cần

➤ Xin phép cơ quan chức năng

➤ Lên lịch huấn luyện:

Xác định lịch huấn luyện hợp lý , phân bổ thời gian cho các bài giảng lý thuyết, thực hành tại chỗ và ngoài đồng, thảo luận, báo cáo, kiểm tra và đánh giá kết quả huấn luyện.

➤ Xác định địa điểm huấn luyện

Chọn nơi thuận tiện, tránh ồn ào, bụi băm, dễ dàng tiếp cận và huy động các phương tiện, thiết bị phục vụ khoá học

➤ Xác định đối tượng huấn luyện

Tùy thuộc mục tiêu huấn luyện mà xác định đối tượng huấn luyện hợp lý về trình độ văn hoá, trình độ nghiệp vụ, tuổi đời, giới tính thích hợp, .v.v...

➤ Dự trù kinh phí và xin phê duyệt kinh phí

Dựa vào lịch huấn luyện, nội dung, số lượng, thời gian, các chí bồi dưỡng và học cụ, chi phí vận chuyển ăn ở (nếu xa).v.v.. để lập dự trù kinh phí.

Dự trù kinh phí có thể vận dụng hai nguồn: Qui định của các chương trình của Nhà nước và nguồn tài trợ ngoài ngân sách Nhà nước.

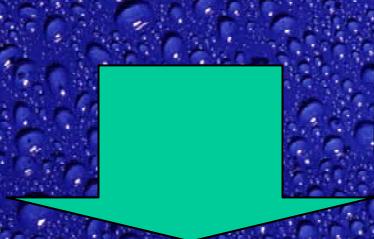
➤ Chuẩn bị học cụ, phòng, phòng và thiết bị trợ giúp

Thảo luận nhóm

Xây dựng một chương trình huấn luyện cụ thể?



5. THIẾT KẾ BÀI GIÁNG HUẤN LUYỆN NÔNG DÂN BẰNG CÁC HỌC CỤ VÀ THIẾT BỊ TRỢ GIÚP



- 5.1. Tài liệu huấn luyện và huấn luyện bằng bảng đen, bảng trắng
- 5.2. Huấn luyện bằng bảng lật giấy A0
- 5.3. Huấn luyện bằng máy chiếu Overhead projector
- 5.4. Huấn luyện bằng máy tính nối đầu Multy-projector
- 5.5. Thực hành trên máy tính thiết kế nội dung giảng bằng máy chiếu Overhead projector và đầu Multy-projector.

5.1. Tài liệu huấn luyện và huấn luyện bằng bảng đen, bảng trắng

Một tài liệu huấn luyện được chuẩn bị bốn bước như sau:

- *Mở đầu*

Gây âæåüç sæû chuï yïi cuaí näng dán âäúi väïi chuí
âao huáún luyãûn mà khuyãûn näng viän muäún
truyãön âaût.

- *Nội dung:*

Mä taí chênh xaïc tæìng bæåïc, tæìng näüi dung
chênh, nän hçnh aính minh hoaû vai cáon coï thâm
caïc cäng cuû khaïc nhæ: máùu váût, ba nä aïp phêch,

.V.V..

- *Thảo luận và thực hành :*

Taôo âiāöu kiāûn cho näng dán tháúy roî caïch thæûc hiäûn, âao nghë näng dán bàöt tay vaò laìm thæí âao tàng khaí nàng hiäøu bài vai thæûc haình täút näui dung huáún luyäûn.

- *Kiểm tra, đánh giá và kết luận :*

Bàòng caïc cáu hoíi hoàûc yău cáöu hoüc viän biäøu diäùn laûi hoàûc trçnh baìy laûi mäüt sâú näui dung chênh âaî hoüc âao âaïnh giaï mæïc âäü hiäøu bài cuaí näng dán.

Näui dung cáön ? ? ? (Word)

Käút luáûn chung vai

Caím ån näng dán âi hoüc

HUẤN LUYỆN BẰNG BẢNG ĐEN / BẢNG TRẮNG

Là công cụ cổ điển nhưng thông dụng, nhất là huấn luyện cho nông dân ở vùng sâu vùng xa.

Sử dụng nhiều hình vẽ giúp Khuyến nông viên tiếp cận nông dân, vì có nhiều trường hợp nông dân học vấn thấp và nông dân không biết chữ, *họ rất ngại* khi tiếp xúc với viết, tập giấy.

Những thông tin trên bảng đen cần đơn giản, từng thông tin một và không nên vẽ hoặc viết lên bảng quá nhiều thông tin

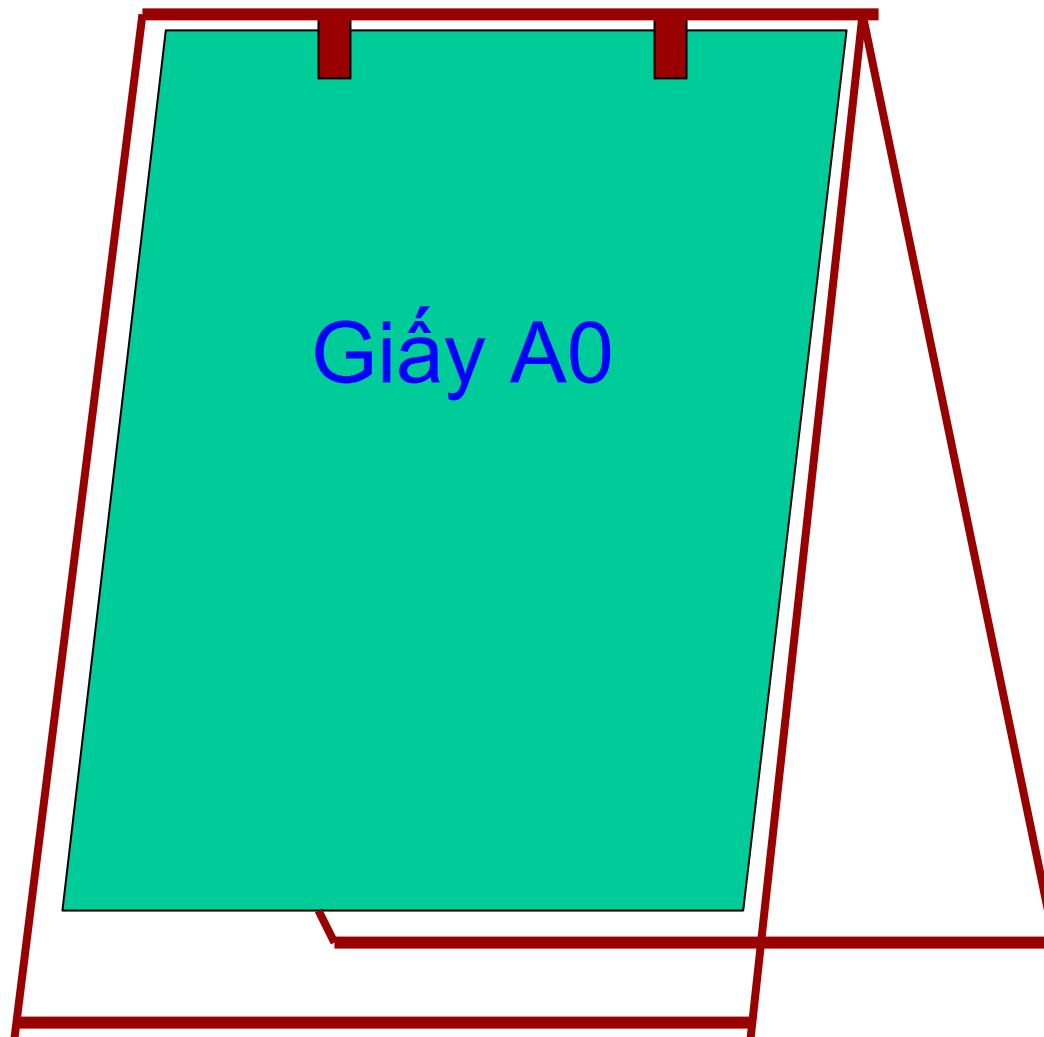
Lưu ý nông dân thường là người lớn tuổi nên nghe nhìn kém, do đó *chữ viết phải lớn và nhiều màu sắc* để gây sự chú ý ở họ.

5.2. Huấn luyện bằng bảng lật (giấy A0)

Bảng lật là một giá đỡ, một công cụ huấn luyện tại lớp hay ngoài trời.

Nhiều tờ giấy đã được chuẩn bị trước nội dung cần truyền đạt, minh họa và được gắn trên bảng kết hợp với nhiều tờ giấy trắng.

Có thể dùng nhiều bảng lật trong cùng một lúc.



5.3. Huấn luyện bằng công cụ máy chiếu Overhead projector

Máy chiếu qua đầu Overhead là một công cụ huấn luyện rất thuận lợi cho huấn luyện nông dân cũng như trình bày báo cáo tổng kết, hội nghị, hội thảo.

Trình bày biểu bảng, hình ảnh và cách sử dụng:

- Hình ảnh, biểu bảng phải rõ ràng để gây sự chú ý của học viên
- Thông thường một trang giấy nylon - bóng kính (Transparency) (cỡ A4 = 210 x 297 cm) không viết quá 7 nội dung để nông dân có thể nhớ hết tất cả nội dung trên trang giấy.

- Viết chữ to (Font size: > 15) để nông dân có thể thấy được rõ ràng

Chuẩn bị bảng chiếu và máy chiếu:

- Trước hết kiểm tra điện, bóng đèn
- Chiếu thử một bảng để điều chỉnh cho rõ
- Khi chiếu, quay mặt về phía nông dân, trình bày và giải thích ngay trên máy chiếu. Đặt giấy chiếu thuận chiều: Khi người trình bày đọc được thì nông dân đọc được trên màn chiếu
- Sử dụng máy theo nguyên tắc là cứ mỗi lần chiếu xong một tờ thì tắt máy để chuẩn bị sang tờ kế tiếp. Do đó, cần sắp xếp theo thứ tự khi chiếu
- Bảo trì : Giữ máy ở nơi khô ráo, ẩm độ thấp. Mắt kính để giấy chiếu rất quan trọng, tránh làm cọ sát gây vết trầy và thường xuyên lau sạch bụi.